

Số: 415/TB - VP

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông báo số 353/TB-VP ngày 18/7/2023 của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ kết quả chấm điểm các đơn vị tham gia đấu giá tài sản.

Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng Bộ) thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung sau:

II. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Thông tin về kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá

- Tổ chức được lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.
- Địa chỉ: Số 02 phố Quang Trung, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Lý do lựa chọn tổ chức đấu giá

- Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản đã đáp ứng được các tiêu chí Thông báo số 353/TB-VP ngày 18/7/2023 của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản.

- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá được lựa chọn: 95 điểm

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

(Theo phụ lục đính kèm)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng TTĐTQG về ĐGTS của Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin của Bộ KH&CN;
- Chánh Văn phòng (để báo cáo);
- Lưu VT, QLX.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đoàn Hồng Quân

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2023

BẢNG TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Theo thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam	Công ty Đấu giá Khải Bảo	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23.0	22	22	22	23
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11.0	11	11	11	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6.0	6	6	6	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5.0	5	5	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8.0	8	8	8	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4.0	4	4	4	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4.0	4	4	4	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2.0	2	2	2	2

4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1.0				1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1.0	1	1	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22.0	22	22	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4.0	4	4	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4.0	4	4	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4.0	4	4	4	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4.0	4	4	4	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3.0	3	3	3	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3.0	3	3	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45.0	41	45	42	40

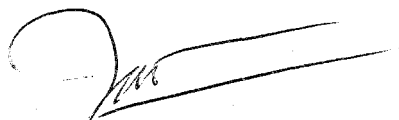
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng các loại tài sản với tài sản dự kiến được đưa ra đấu giá Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6.0	5	6	6	5
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2.0				
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3.0				
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4.0				
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5.0	5			5
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6.0		6	6	
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18.0	16	18	16	14
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10.0				
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12.0				
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14.0				14
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16.0	16		16	
2.5	Từ 100% trở lên	18.0		18		
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản	5.0	5	5	5	5

	được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>					
3.1	Dưới 03 năm	3.0				
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4.0				
3.3	Từ 05 năm trở lên	5.0	5	5	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3.0	3	3	3	3
4.1	01 đấu giá viên	1.0				
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2.0				
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3.0	3	3	3	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản <i>(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4.0	4	4	4	4
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2.0				
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3.0				
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4.0	4	4	4	4

	giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)					
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5.0	5	5	5	5
4	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: Là tổ chức đấu giá của Nhà nước.	5.0	5			
	Tổng số điểm	100	95	94	91	90

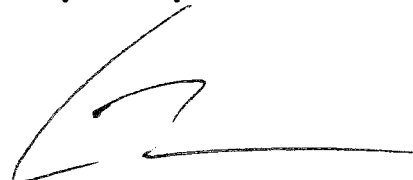
Các thành viên Hội đồng thanh lý tài sản đã nhất trí thông qua các nội dung như trên và ký tên dưới đây./.

Thư ký Hội đồng



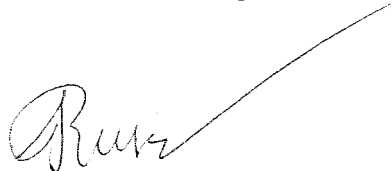
Trịnh Việt Trọng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



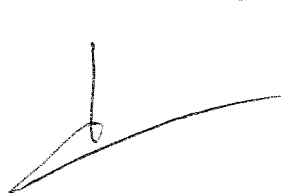
Đoàn Hồng Quân

Thành viên Hội đồng



Phạm Thị Hợp Châu

Thành viên Hội đồng



Phạm Trung Thành

Thành viên Hội đồng



Nguyễn Văn Thoan

